Ch3 - Ba Pháp - IX. Phẩm Sa-Môn (Samaṇavagga)

Kinh Tăng Chi Bộ (VNC PHVN, 2021)

208 KINH TĂNG CHI BỘ

IX. PHẨM SA-MÔN (SAMANAE4GGA)

I. KINH SA-MÔN (Samanasutta)126127 (A. I. 229) 128 82. Này các Tỷ-kheo, có ba hạnh Sa-môn cân phải làm này của Sa-môn. Thế nào là ba? Thọ trì tăng thượng giới học, thọ trì tăng thượng định học, thọ trì tăng thượng tuệ học. Đây là ba hạnh Sa-môn cân phải làm này của Sa-môn. Ở dây, này các Tỷ-kheo, hãy học tập như sau: "Sắc bén sẽ là ước muốn (chanda) của chúng ta để thọ trì tăng thượng giới học. sắc bén sẽ là ước muốn của chúng ta để thọ trì tăng thượng định học. sắc bén sẽ là ước muốn của chúng ta để thọ trì tăng thượng tuệ hoc?9 Như vậy, này các Tỷ-kheo5 các ông cần phải học tập. II. KINH CON LỪA (Gadrabhasuttà)ni (A. I. 229) 83. Ví như, này các Tỷ-kheo, một con lừa đi theo sau lưng một đàn bò9 nghi rằng: "Ta cũng là con bò5 ta cũng là con bb", nhimg nó không có màu sắc giong như con bò, nó không có tiếng giống như con bò, nó không có chân giống như con bò; tuy vậy, nó vẫn đi theo đàn bò5 nghĩ răng: "Ta cũng là con bò, ta cũng là con bb.” Cũng vậy5 này các Tỷ-kheo, ở đây có Tỷ-kheo đi theo sau limg chúng Tỷ-kheo, nghĩ rằng: "Ta cũng là Tỷ-kheo? ta cũng là Ty-kheo”nhưng vị ấy không có ước muôn thọ trì tăng thượng giới học như các Tỷ-kheo khác, vị ây không có ước muôn thọ trì tăng thượng định học như các Tỷ-kheo khác, vị ây không có ước muốn thọ trì tăng thượng tuệ học như các Tỷ-kheo khác; tuy vậy5 vị ây vân đi theo sau limg chúng Tỷ-kheo, nghĩ răng: "Ta cũng là Tỷ-kheo5 ta cũng là Tỷ-kheo.” Do vậy5 này các Tỷ-kheo, cân phải học tập như sau: “sc bén sẽ là ước muôn của chúng ta để thọ trì tăng thượng giới học. sắc bén sẽ là ước muốn của chúng ta để thọ trì tăng thượng định học. sắc bén sẽ là ước muốn của chúng ta để thọ trì tăng thượng tuệ hoc/9 Như vậy5 này các Tỷ-kheo5 các ông cần phải học tập. III. KINH NGHÈ NÔNG (Khettasutta)ỉ2S (A. I. 229) 84. Có ba việc5 này các Tỷ-kheo5 một nông phu gia chủ cần phải làm trước. Thế nào là ba?

126 Tham chiếu: Tăng.(7.02. 0125.16.4. 0579b21); Tạp.(r02. 0099.828. 0212bl8). 127 Trong bản tiếng Anh của PTS, kinh 82 và 83 được trình bày trong một kinh với tên: The Recluse, nghĩa là Hiarn chiếu: Tăng.(T.02. 0125.16.4. 0579b21); Tạp.(T.02. 0099^828. 0212bl8). 128 Tham chiếu: Tạp.(7L02. 0099.827. 0212a24).

CHƯƠNG IIL BA PHÁP 209

Ở đây, này các Tỷ-kheo? người nông phu gia chủ, trước hết khéo cày và khéo bừa. Khéo cày và khéo bừa xong, người ấy cho gieo hạt giống đúng thời. Cho gieo hạt giống đúng thời xong, người ấy cho nước chảy vô chảy ra đúng thời. Ba việc này, này các Tỷ-kheo5 một nông phu gia chủ cần phải làm trước. Cũng vậy9 này các Tỷ-kheo? có ba công việc này một Tỷ-kheo cần phải làm trước. Thế nào là ba? Thọ trì tăng thượng giới học9 thọ trì tăng thượng định học, thọ trì tăng thượng tuệ học. Ba công việc này, này các Tỷ-kheo? một Tỷ-kheo cần phải làm trước. Do vậy5 này các Tỷ-kheo, cần phải học tập

như sau: "Sắc bén sẽ là ước muôn của tôi đê thọ trì tăng thượng giới học. Săc bén sẽ là ước muốn của tôi để thọ trì tăng thượng định học. sắc bén sẽ là ước muốn của tôi để thọ trì tăng thượng tuệ hQC." Như vậy, này các Tỷ-kheo, các ông cần phải học tập. IV. KINH NGƯỜI VAJJI (Vajjiputtasutta)U9 (A. I. 230) 85. Như vầy tôi nghe. Một thời, Thế Tôn trú ở Vesãli, tại Đại Lâm, chỗ giảng đường có góc nhọn. Rồi một Tỷ-kheo người Vạjjĩ đi đến Thế Tôn; sau khi đến, đảnh lễ Thế Ton rồi ngồi xuống một bên. Ngồi xuống một bên? Tỷ-kheo người Vạjjĩ bạch Thế Tôn: - Bạch Thế Tôn, hơn một trăm năm mươi học giới này, nửa tháng một lần con phải tụng đọc (ụddesamẹ ở đây, con không thể học tập nổi. Này Tỷ-kheo, ông có thể học tập ba học pháp tăng thượng giới học? tăng thượng định học, tăng thượng tuệ học không? Bạch Thế Tôn5 con có thể học tập ba học pháp tăng thượng giới học5 tăng thượng định học, tăng thượng tuệ học. Do vậy5 này Tỷ-kheo5 ông hãy học tập ba học pháp tăng thượng giới học, tăng thượng định học, tăng thượng tuệ học. Nêu ông học tập tăng thượng giới học9 tăng thượng định học, tăng thượng tuệ học? này Tỷ-kheo5 nhờ học tập ba học pháp này, tham sẽ đoạn tận, sân sẽ đoạn tận, si sẽ đoạn tận. Do tham đoạn tận5 sân đoạn tận9 si đoạn tận, điêu bât thiện ông sẽ không làm, điêu ác ông sẽ không theo. Tỷ-kheo ấy, sau một thời gian học tập tăng thượng giới học5 học tập tăng thượng định học? học tập tăng thượng tuệ học; do học tập tăng thượng giới học? học tập tăng thượng định học, học tập tănẹ thượng tuệ học, tham được đoạn tận, sân được đoạn tận. si được đoạn tận. Vị ây, do tham đoạn tận5 sân đoạn tận, si đoạn tận nên không làm điều bất thiện, không theo điều ác.

V. KINH HỮU HỌC (Sekkhasutta)^ (A. I. 231) 86. Rồi một Tỷ-kheo đi đến Thế Tôn; sau khi đến, đảnh lễ Thế Tôn rồi ngồi xuống một bên. Ngồi xuống một bên5 Tỷ-kheo ấy bạch Thế Tôn:*

129 Tham chiếu: Tạp.(T.02. 0099.829. 0212c08). 130 Tham chiếu: Tạp.(T.02. 0099.642. 0182al4); Tạp.(T.02. 0099.824. 0211c01).

—Hữu học5 hữu học, bạch Thế Tôn, được nói đến như vậy. Cho đến như thế nào5 bạch Thế Tôn, là hữu học? Học tập, này Tỷ-kheo? nên được gọi là hữu học9 và học tập cái gì? Học tập tăng thượng giới học5 học tập tăng thượng định học5 học tập tăng thượng tuệ học. Vị ấy, này Tỷ-kheo, do vậy được gọi là vị Hữu học. Bậc Hữu học học tập, Đi theo con đường thẳng, Ở trong sự diệt tận, Trí thứ nhất khởi lên. Tiếp theo không gián đoạn? Chánh trí mới sanh khởi. Rồi Chánh trí giải thoát, Trí như vậy khởi lên. Bất động ta giải thoát, Hữu kiết sử đoạn tận. VI. KINH HỌC PHÁP THỨ NHẤT (PaỊhamasikkhãsuttd)m (A. I. 231) 87. Này các Tỷ-kheo? bản tụng đọc này gồm hơn một trăm năm mươi học 132 càn phải đọc nửa tháng một lần. Ở đây, các thiện nam tử muốn được lợi giới,131 ích, học tập bản tụng ấy. Này các Tỷ-kheo, tất cả được thâu nhiếp hợp lại làm thành ba học giới này. Thế nào là ba? Tăng thượng giới học, tăng thượng định học? tăng thượng tuệ học. Chính ba học giới này? này các Tỷ-kheo? thâu nhiêp tất cả. Ở đây, này các Tỷ-kheo5 Tỷ-kheo đối với các Giới luật, hành trì toàn phần; đối với Định? hành trì một phần; đối với Tue, hành trì một phần; vị ấy có vi phạm học pháp nhỏ nhặt, nhỏ nhiệm nào, vị ấy được xem là thanh tịnh. Vì cớ sao? ơ dây, này các Tỷ-kheo, Ta không tuyên bô

chúng làm cho vị ây không có khả năng [xứng đáng]. Phàm có những học pháp nào là căn bản Phạm hạnh, tương xứng Phạm hạnh, ở dây, vị ấy kiên trì giới ấy, kiên trú giới ấy, chấp nhận và học tập trong các học pháp. Vị ấy do đoạn tận ba kiết sử? là bậc Dự Lưu, không còn bị thoi đọa, quyết chắc đạt đến Chánh giác. Ở đây, này các Tỷ-kheo? Tỷ-kheo đối với các Giới luật, hành trì toàn phần; đối với Định, hành trì một phần; đối với Tue, hành trì một phần; vị ấy có vi phạm học pháp nhỏ nhặt, nhỏ nhiệm nào, vị ấy được xem là thanh tịnh. Vì cớ sao? Ở đây5 này các Tỷ-kheo? Ta không tuyên bô chúng làm cho vị ấy không có khả năng. Phàm có những học pháp nào là căn bản Phạm hạnh, tương xứng Phạm hạnh, ở dây, vị ấy kiên trì giới ẩy, kiên trú giới ấy, chấp nhận và học tập trong các học pháp. Vị ấy do đoạn tận ba kiết sử, làm cho muội lược tham, sân, si5 là bậc Nhất Lai, chỉ trở về thế giới này một lần, rồi đoạn tận khổ đau.

131 Tên kinh này và 2 kinh kế tiếp (88, 89) trong bản tiếng Anh của PTS dịch: Recital, nghĩa là Trùng tụng. Tham chiêu: Tạp.(7.02. 0099.821. 0210cl3). 132 Sãdhỉkamidam diyaddham sỉkkhăpadasatam: Hơn 150 học giới. Con số đúng là 227.

CHƯƠNG III. BA PHÁP 211

Ở dây, này các Tỷ-kheo5 Tỷ-kheo đối với các Giới luật, hành trì toàn phần; đối với Định? hành trì toàn phân; đôi với Tuệ, hành trì một phân. Vị ây có vi phạm học pháp nhỏ nhặt, nhỏ nhiệm nào, vị ấy được xem là thanh tịnh. Vì cớ sao? Ở đây, này các Tỷ-kheo... chấp nhận và học tập trong các học pháp. Vị ấy do đoạn tận năm hạ phần kiết sử5 được hóa sanh, tại đấy nhập Niết-bàn, không còn phải trở lui đời này nữa. Ở đây, này các Tỷ-kheo5 Tỵ-kheo đối với các Giới luật5 hành trì toàn phần; đối với Định, hành trì toàn phần; đối với Tuệ, hành trì toàn phần; vị ấy có vi phạm học pháp nhỏ nhặt, nhỏ nhiệm nào, vị ấy được xem là thanh tịnh. Vì cớ sao? Ở dây, này các Tỷ-kheo5 Ta không tuyên bố chúng làm cho vị ấy không có khả năng. Phàm có những học pháp nào là căn bản Phạm hạnh, là tương xứng Phạm hạnh, ở đây9 vị ấy kiên trì giới ấy, kiên trú giới ấy, chấp nhận và học tập trong các học pháp. Vị ấy do đoạn tận các lậu hoặc, ngay trong hiện tại, tự mình với thắng trí chứng ngộ5 chứng đạt và an trú Vô lậu tâm giải thoát, Tuệ giải thoát. Như vậy5 này các Tỷ-kheo, người hành trì một phần, thành tựu được một phần; người hành trì toàn phần5 thành tựu được toàn phần. Ta tuyên bố rằng, này các Tỷ-kheo, các học giới không phải là rỗng không. VII. KINH HỌC PHÁP THỨ HAI (Dutiyasikkhãsutta)m (A. I. 232) 88. Này các Tỷ-kheo? bản tụng đọc này gôm hơn một trăm năm mươi học giới, cần phải đọc nửa tháng một lần. Ở dây, các thiện nam tử muốn được lợi ích, học tập bản tụng ấy. Này các Tỷ-kheo, tất cả được thâu nhiếp làm thành ba học giới này. Thế nào là ba? Tăng thượng giới học, tăng thượng định học5 tăng thượng tuệ học. Chính ba học pháp này, này các Tỷ-kheo5 thâu nhiếp tất cả. Ở đay9 này các Tỷ-kheo9 vị Tỷ^-kheo đối với các Giới luật, hành trì toàn phần; đối với Định, hành trì một phần; đối với Tuệ, hành trì một phần. Vị ấy có vi phạm học pháp nhỏ nhặt, nhỏ nhiệm nào, vị ây được xem là thanh tịnh. Vì cớ sao? Ở đây5 này các Tỷ-kheo5 Ta không tuyên bô chúng làm cho vị ây không có khả năng. Phàm có những học giới nào là căn bản Phạm hạnh, là tương xứng Phạm hạnh, ở đây9 vị ấy kiên trì giới ấy, kiên trú giới ấy, chấp nhận và học tập trong các học pháp. Vị ấy do đoạn tận ba

kiết sử, là bậc tối đa phải sanh lại bảy lần. Sau khi ronẸ ruổi? luân chuyển tối đa bảy lần giữa chư thiên và loài người, liền đoạn tận khổ đau. Vị ấy do đoạn tận ba kiết sử, là bậc Nhập Lưu, rong ruổi5 lưu chuyển trong hai hay ba gia đình, rồi đoạn tận khổ đau. Vị ấy do đoạn tận ba kiết sử5 là bậc Nhất Chủng, sau khi phải sanh hiện hữu làm người một lần, rồi đoạn tận khô đau. Vị ây do đoạn tận ba kiêt sử, làm cho muội lược tham, sân5 si, là bậc Nhât Lai, phải trở lui lại đời này chỉ một lân5 rôi đoạn tận khô đau. Nhimg & dây, này các Tỷ-kheo5 vị Tỵ-kheo đối với các Giới luật5 hành trì toàn phần; đối với Định, hành trì toàn phần; đối với Tuệ, hành trì một phần; vị ấy có vi phạm... chấp nhận và học tập trong các học pháp. Vị ấy do đoạn tận*

133 Tham chiếu: Tạp.(T.02. 0099.820. 0210b 19).

năm hạ phần kiết sử, là bậc Thượng lưu đạt được sắc Cứu Cánh thiên. Vị ấy do đoạn tận năm hạ phần kiết sử? là bậc Hữu hành Bát-niết-bàn.134 Vị ấy do đoạn tận năm hạ phần kiết sử? là bậc Vô hành Bát-niết-bàn. Vị ấy do đoạn tận năm hạ phần kiết sử? là bậc Tổn hại Bát-niết-bàn.135 Vị ấy do đoạn tận năm hạ phần kiết sử, là bậc Trung gian Bát-niết-bàn.136137 Nhimg ở đây. này các Tỷ-kheo, vị Tỷ-kheo đối với các Giới luật, hành trì toàn phân; đôi với Định, hành trì toàn phân; đôi với Tuệ? hành trì toàn phân. Vị ấy có vi phạm... chấp nhận và học tập trong các học pháp. Vị ấy do đoạn tận các lậu hoặc, ngay trong hiện tại, tự mình với thắng trí chứng ngộ, chứng đạt và an trú Vô lậu tâm giải thoát, Tuệ giải thoát. Như vậy, này các Tỷ-kheo, người hành trì một phần, thành tựu được một phần; người hành trì toàn phần, thành tựu được toàn phần. Ta tuyên bố rằng, này các Tỷ-kheo5 các học giới không phải là rỗng không. VIII. KINH HỌC PHÁP THỨ BA (Tatiyasikkhãsuttd)^ (A. I. 234) 89. Này các Tỷ-kheo9 bản tụng đọc này... (như đoạn đầu kinh 88)... này các Tỷ-kheo5 thâu nhiếp tất cả. Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo đối với các giới luật, hành trì toàn phần; đối với Định, hành trì toàn phần; đối với Tuệ5 hành trì toàn phần; vị ấy có vi phạm... chấp nhận và học tập trong các học pháp. Vị ấy do đoạn tận các lậu hoặc5 ngay trong hiện tại, tự mình với thắng trí chứng ngộ9 chứng đạt và an trú Vô lậu tâm giải thoát, Tuệ giải thoát. Hoặc nếu chưa chứng đạt, nếu chưa thể nhập, do đoạn tận năm hạ phần kiết sử5 là bậc Trung gian Bát-niết-bàn. Hoặc nếu chưa chứng dạt, nếu chưa thể nhập, do đoạn tận năm hạ phần kiết sử, là bậc Tổn hại Bát-niết-bàn... là bậc Vô hành Bát-niết-bàn... là bậc Hữu hành Bát-niết-bàn... là bậc Thượng lưu chứng đạt Sắc Cứu Cánh thiên. Hoặc nếu chưa chứng dạt, nếu chưa thể nhập, do đoạn tận ba kiết sử5 do làm cho muội lược tham, sân, si5 là bậc Nhất Lai, chỉ trở lui đời này một lân nữa, rôi đoạn tận khô đau. Hoặc nêu chưa chứng dạt, nêu chưa thể nhập, sau khi đoạn tận ba kiết sử, là bậc Nhất Chủng, sau khi mệnh chung phải sanh hiện hữu làm người một lần, rồi đoạn tận khổ đau. Hoặc nếu chưa chứng dạt, nếu chưa thể nhập5 do đoạn tận ba kiết sử, là bậc Nhập Lưu, sau khi rong ruổi, luân chuyển trong hai hay ba gia đình, rồi đoạn tận khổ đau. Hoặc nếu chưa chứng dạt, nếu chưa thể nhập? do đoạn tận ba kiết sử, là bậc tối đa phải sanh lại bảy lần5 sau khi rong ruổi, luân chuyển tối đa bảy lần giữa chư thiên và loài người, rồi đoạn tận khổ đau. Như vậy, này các Tỷ-kheo, người hành trì một phần, thành tựu được

một

134 Nên viết Vô hành Bát-niết-bàn trước rồi đến Hữu hành Bát-niết-bàn. 135 ưpahaccaparỉnibbãyĩ. Chủ giải viết sau 500 kiếp. 136 Antarãparỉnỉbbãyĩ'. Vị này là vị Bất Lai, chấm dứt sự tái sanh của mình ở Phạm thiên giới. 137 Tham chiếu: Tạp.(T.02. 0099.819. 0210b 13).

phần; người hành trì toàn phần, thành tựu được toàn phần. Ta tuyên bố rằng, này các Tỷ-kheo5 các học giới không phải là rỗng không. IX. KINH BA HỌC PHÁP THỨ NHẤT (PaỊhamasikkhattayasutta)138139 (A. L 235) 90. Có ba học giới này. Thế nào là ba? Tăng thượng giới học, tăng thượng định học, tăng thượng tuệ học. Thế nào là tăng thượng giới học? Ở dây, này các Tỷ-kheo, vị Tỷ-kheo giữ giới... chấp nhận5 học tập trong các học giới. Này các Tỷ-kheo? đây gọi là tăng thượng giới học. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là tăng thượng định học? Ở đây9 này các Tỷ- kheo, vị Tỷ-kheo ly dục? ly pháp bất thiện... chứng và trú Thiền thứ tư. Này các Tỷ-kheo? đây gọi là tăng thượng định học. Và này các Tỷ-kheo5 thế nào là tăng thượng tuệ học? Ở dây, này các Tỷ- kheo? vị Tỷ-ldieo như thật rõ biết: “Bây là khổ.,?... như thật rõ biết: "Bây là con đường đưa đến khổ diet.” Này các Tỷ-kheo? đây gọi là tăng thượng tuệ học. Những pháp này, này các Tỷ-kheo? là ba học giới. X. KINH BA HỌC PHÁP THỨ HAI (Dutìyasikkhattayasuttay39 (Ả. L 235) 91. Này các Tỷ-kheo5 có ba học pháp này. Thế nào là ba? Tăng thượng giới học, tăng thượng định học5 tăng thượng tuệ học. ... ("tăng thượng giới học, tăng thượng định hẹ)c" như kinh trên, chỉ khác "tăng thượng tuệ hQC”). Và này các Tỷ-kheo5 thế nào là Tăng thượng tuệ học? Ở đây, này các Tỷ- kheo, vị Tỷ-kheo do đoạn trừ các lậu hoặc, ngay trong hiện tại, tự mình với thắng trí chứng ngộ5 chứng đạt và an trú Vô lậu tâm giải thoát, Tuệ giải thoát. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là tăng thượng tuệ học. Các pháp này5 này các Tỷ- kheo, là ba học pháp. Người tinh tấn, nghị lực, Kiên trì và thiền tu, Sống hộ trì các căn5 Hãy hành ba tăng thượng. Trước thế nào sau vậy5 Sau thế nào trước vậy5 Dưới thế nào trên vậy? Trên thế nào dưới vậy, Ngày thế nào đêm vậy? Đêm thế nào ngày vậy5

138 Tên kinh này và kinh kế tiếp trong bản tiếng Anh của PTS dịch: Training, nghĩa là Tu học. Tham chiếu: Tạp.(T.02. 0099.817. 0210a23); Tạp.(7.02. 0099. Ó832c08). 139 Tham chiếu: Tạp.(T.02. 0099.816. 0210a06).

Hãy nhiếp phục mọi phương,
Với vô lượng tâm định.
Đây gọi Hữu học dạo,
Là thuần tịnh hạnh đức.
Đây gọi đời Chánh giác,
Bậc trí đạt tối hậu.
Với thức được đoạn diệt,

Ái diệt được giải thoát,
Như đèn sáng tịch diet,
Tâm vị ấy giải thoát.
XI. KINH PANKADHÃ (Sankavãsuttă)^ (A. I. 236) 92. Một thời, Thế Tôn đang du hành giữa dân chúng Kosala cùng với đại chúng Tỷ-kheo, đi đến một thị trấn của dân chúng Kosala tên là Paồkadhã. Tại đấy, Thế Tôn trú ở Paồkadhã. Pankadhã là một thị trấn của dân chúng Kosala. Lúc bấy giờ, một Tỷ-kheo tên là Kassapagotta trú ở Paủkadhã. Tại dấy, Thế Tôn với một pháp thoại liên hệ đến học giới, giảng dạy cho các Tỷ-kheo9 khích lệ? làm cho phân khởi, làm cho hoan hỷ. Rôi Tỷ-kheo Kassapagotta, trong khi Thế Tôn với một pháp thoại liên hệ đến học giới, giảng cho các Tỷ-kheo, khích lệ, làm cho phấn khởi, làm cho hoan hỷ? lấy làm bất nhẫn, lấy làm bất mãn, nghĩ rằng: "Sa-m6n này quá nghiêm khắc, tỉ mí!” Thế Ton, sau khi tru ở Paốkadhã cho đến khi thỏa mãn, rồi ra đi5 du hành hướng đến Rajagaha, tiếp tục du hành và đến tại Rậjagaha. Tại dấy, Thế Tôn trú ở Rậjagaha? Gijjhakuta. Rồi Tỷ-kheo Kassapagotta, sau khi Thế Tôn đi không bao lâu, cảm thấy hối hận, ăn năn, nghĩ rằng: "Thật không lợi ích cho ta, thật lợi ích không được tốt cho ta, thật không khéo lợi ích cho ta khi Thê Tôn với pháp thoại liên hệ đên học giới, giảng cho các Tỷ-kheo, khích lệ9 làm cho phấn khởi? làm cho hoan hỷ, ta lại lây làm bât nhân, lây làm bât mãn, nghĩ răng: 'Sa-môn này quá nghiêm khắc? tỉ mỉ!9 Vậy ta hãy đi đến Thế Tôn; sau khi dến, trước mặt Thế Tôn, hãy tỏ lộ có phạm tội là có phạm tội.^, Rồi Tôn giả Kassapagotta, sau khi dọn dẹp lại chỗ nằm, cầm y bát rồi ra đi , . , A . ...1 M r theo hướng Rajagaha, tiêp tục đi đên Rặịagaha, Gijjhakuta, đên Thê Tôn; sau khi đen, đảnh lê Thê Tôn roi ngôi xuông một bên, Ngôi xuông một bên, Tỷ-kheo Kassapagotta bạch Thế Tôn: Bạch Thế Tôn, một thời, Thế Ton trú ở Paốkadhã, Paồkadhã là một thị trấn của dân chúng Kosala. Tại dấy, Thế Tôn với một pháp thoại liên hệ đến học giới, giảng dạy cho các Tỷ-kheo, khích lệ5 làm cho phấn khởi, làm cho hoan

140 Bản Tích Lan, Thái Lan, Campuchia và PTS viết Pankadhã. Tham chiếu: Tạp.(T.02. 0099.830. 0213ỒỒ5).

hỷ. Bạch Thế T6n, trong khi Thế Tôn với một pháp thoại liên hệ đến học giói, giảng dạy cho các Tỷ-kheo, khích lệ, làm cho phấn khởi, làm cho hoan hỷ? con lấy làm bất nhẫn, con lấy làm bất mãn, nghĩ rằng: "Sa-môn này quá nghiêm khắc, tỉ mí!” Rồi Thế Tôn, sau khi trú ở Paồkadhã cho đến khi thỏa mãn, rồi ra di, du hành hướng đến Rajagaha. Bạch Thế Tôn? sau khi Thế Tôn đi không bao lâu, con cảm thấy hối hận, ăn năn: "Thật không lợi ích cho ta, thật lợi ích không được tốt cho ta, thật không khéo lợi ích cho ta khi Thế Tôn với pháp thoại liên hệ đến học giới, giảng cho các Tỷ-kheo5 khích lệ, làm cho phấn khởi, làm cho hoan hỷ5 ta lại lấy làm bất nhẫn, lấy làm bất mãn, nghĩ rằng: 6Sa-môn này quá nghiêm khắc, tỉ mi!' Vậy ta hãy đi đến Thế Tôn; sau khi đến, trước mặt Thế Tôn, hãy tỏ lộ có phạm tội là có phạm tộiy Phạm tội đã chinh phục con, bạch Thế Tôn, ngu si như con, đần độn như con, bất thiện như con. Vì rằng trong khi Thế Tôn, với pháp thoại liên hệ đến học giới, giảng dạy cho các Tỷ-kheo5 khích lệ, làm cho phấn

khởi5 làm cho hoan hỷ? con lấy làm bất nhẫn, con lấy làm bât mãn? nghĩ rằng: "Sa-môn này quá nghiêm khắc, tỉ mỉ!,, Bạch Thế Tôn, mong Thê Tôn châp nhận con có phạm tội là có phạm tội, đê con ngăn chặn trong tương lai. Thật vậy5 này Kassapa, phạm tội đã chinh phục ông? ngu si đần độn như ông? bất thiện như ông. Vì rằng trong khi Ta với pháp thoại liên hệ đến học giới, giảng dạy cho các Tỷ-kheo, khích lệ9 làm cho phấn khởi, làm cho hoan hỷ? ông lại lấy làm bất nhẫn, lấy làm bất mãn5 nghĩ rằng: Sa-môn này quá nghiêm khắc, tỉ mỉ.,, Và này Kassapa, khi ông thấy có phạm tội là có phạm tội5 và như pháp phát lộ? thời chúng ta chấp nhận cho ông. Đây là sự tăng trưởng giới luật của bậc Thánh này, khi ai thấy có phạm tội là có phạm tội9 và như pháp phát lộ9 để ngăn chặn trong tương lai. Nếu một trưởng lão Tỷ-kheo5 này Kassapa, không ưa thích học tap, không tán thán chấp hành học tập. Và đối với các Tỷ-kheo không ưa thích học tập5 vị này không khích lệ họ học tập; còn đối với các Tỷ-kheo ưa thích học tập, vị này không tán thán họ chơn thực và đúng thời. Vị trưởng lão Tỷ-kheo như vậy, này Kassapa, Ta không có tán thán. Vì cớ sao? Vì các Tỷ-kheo khác có thể thân cận với trưởng lão ấy, nghĩ rằng: 6CBậc Đạo sư tán thán vị ấy." Và những ai thân cận với vị ấy, họ có thể chấp nhận tri kiến của vị ấy. Và những ai chấp nhận tri kiến của vị ấy sẽ đem lại bất hạnh, đau khổ lâu dài cho họ. Do vậy, này Kassapa, Ta không tán thán vị trưởng lão Tỷ-kheo ấy. Nêu một trung niên Tỷ-kheo, này Kassapa... Nêu một tân học Tỷ-kheo, này Kassapa, không ưa thích học tập5 không tán thán chấp hành học tập. Và đối với các Tỷ-kheo không ưa thích học tap, vị này không khích lệ họ học tập; còn đối với các Tỷ-kheo ưa thích học tap, vị này không tán thán họ chơn thực và đúng thời. Vị tân học Tỷ-kheo như vậy, này Kassapa, Ta không có tán thán. Vì cớ sao? Vì các Tỷ-kheo khác có thể thân cận với vị tân học Tỷ-kheo ấy, nghĩ rằng: "Bậc Đạo sư tán thán vị ấy." Và những ai thân cận với vị ấy, họ có thể chấp

nhận tri kiên của vị ây. Và những ai châp nhận tri kiên của vị ây sẽ đem lại bât hạnh, đau khổ lâu dài cho họ. Do vậy, này Kassapa, Ta không tán thán vị tân học Tỷ"kheo ấy. Nếu một trưởng lão Tỷ-kheo, này Kassapa, ưa thích học tập, tán thán chấp hành học tập. Và đôi với các Tỷ-kheo không ưa thích học tập, vị này khích lệ họ học tập; còn đối với các Tỷ-kheo ưa thích học tập, vị này tán thán họ chơn thực và đúng thời. Vị trưởng lão Tỷ-kheo như vậy5 này Kassapa, Ta tán thán. Vì cớ sao? Vì các Tỷ-kheo khác có thể thân cận với vị trưởng lão Tỷ-kheo ấy, nghĩ rằng: "Bậc Đạo sư tán thán vị ấy." Và những ai thân cận với vị ấy, họ có thể chấp nhận tri kiến của vị ấy. Và những ai chấp nhận tri kiến của vị ấy5 như vậy sẽ đem lại hạnh phúc, an lạc lâu dài cho họ. Do vậy, này Kassapa, Ta tán thán vị trưởng lão Tỷ-kheo ấy. Nếu một trung niên Tỷ-kheo, này Kassapa... Nếu một tân học Tỷ-kheo5 này Kassapa, ưa thích học tap, tán thán chấp hành học tập. Và đối với các Tỷ-kheo không ưa thích học tập, vị này khích lệ họ học tập; còn đối với các Tỷ-kheo ưa thích học tập, vị này tán thán họ chơn thực và đúng thời. Vị tân học Tỷ-kheo như vậy, này Kassapa, Ta tán thán. Vì cớ sao? Vì các Tỷ-kheo khác có thể thân cận với vị tân học Tỵ-kheo ấy, n^hĩ rằng: "Bậc Đạo sư tán thán vị ấy.” Và những ai thân cận với vị ây, họ có thê châp nhận tri kiên của vị ây. Và những ai châp nhận tri kiên của vị ây, sẽ đem lại hạnh phúc, an lạc lâu dài cho họ. Do vậy, này

Kassapa, Ta tán thán vị tân học Tỷ-kheo ấy.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.